

DANH SÁCH HỘI VIÊN - VIỆN NGHIÊN CỨU DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Mã số hội viên	Ảnh thẻ
1	Trần Nam Văn	1979	Phường Tứ Minh, Thành phố Tứ Minh, Tỉnh Hải Dương	824- 25QĐHV - VECI	
2	Bùi Thu Hiếu	1984	Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	825- 25QĐHV - VECI	
3	Trần Thị Huyền	1978	Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	826- 25QĐHV - VECI	
4	Tân Hưng Nam	1985	Khu phố 4, Tân Định, Bến Cát, Bình Dương	827- 25QĐHV - VECI	
5	Nguyễn Hữu Tiến	1961	Xã Hòa Bình 1, Huyện Tây Hòa, Tỉnh Phú Yên	828- 25QĐHV - VECI	N/A

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Mã số hội viên	Ảnh thẻ
6	Nguyễn Văn Chiến	1983	Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	829- 25QĐHV - VECI	
7	Nguyễn Mạnh Tuấn	1991	Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	830- 25QĐHV - VECI	
8	Lê Minh Nguyệt	1960	Ấp Bắc B, Xã Bình Trung, Tỉnh Đồng Tháp	831- 25QĐHV - VECI	
9	Đào Thị Như Quỳnh	1988	351/14 Lê Đại Hành, Phường Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh	832- 25QĐHV - VECI	
10	Trần Thị Thùy Linh	1991	Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng	833- 25QĐHV - VECI	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Mã số hội viên	Ảnh thẻ
11	Phan Đại Phong	1980	Thôn Thượng Đồng, Xã Hiển Khánh, Tỉnh Ninh Bình	834- 25QĐHV - VECI	
12	Hoàng Đình Hưng	1984	Tòa nhà 257 Giải Phóng, Phường Phương Mai, TP Hà Nội	835- 25QĐHV - VECI	N/A
13	Nguyễn Thị Hường	1979	Tòa G3 – KĐT Vinhomes Greenbay, Phường Đại Mỗ, Thành phố Hà Nội	836- 25QĐHV - VECI	N/A
14	Trần Thị Hạt	1971	Thôn Phú Linh, Xã Xuân Trường, Tỉnh Ninh Bình	837- 25QĐHV - VECI	N/A
15	Phạm Thị Phụng	1986	Phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh	838 - 25QĐHV - VECI	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Mã số hội viên	Ảnh thẻ
16	Hồ Hoàng Huy	1982	Tam Hiệp, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	839 - 25QĐHV - VECI	